

Số: /SGTVT-QLCL
V/v thông báo kết quả thẩm định
thiết kế xây dựng triển khai sau
thiết kế cơ sở hạng mục công
trình giao thông thuộc công trình
Tuyến đường nối từ đường Trần
Anh Tông đến Khu dân cư 623C
Nghĩa Dũng

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2024

Kính gửi: Sở Xây dựng.

Sở Giao thông vận tải nhận được Công văn số 86/SXD-QLHĐXD ngày 12/01/2024 của Sở Xây dựng về việc thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 5339/QĐ-UBND ngày 30/8/2017, 5952/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng;

Căn cứ hồ sơ trình thẩm định;

Sau khi xem xét, Sở Giao thông vận tải thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình: Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng.

2. Loại, cấp hạng mục công trình giao thông: Công trình giao thông, cấp IV.

3. Tên dự án đầu tư xây dựng: Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Nghĩa Dũng, thành phố Quảng Ngãi.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi.

6. Giá trị dự toán xây dựng công trình: 45 tỷ đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách thành phố.

8. Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế, dự toán xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng công trình.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Văn bản pháp lý:

- Các Quyết định số 5339/QĐ-UBND ngày 30/8/2017, 5952/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng;

- Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng ;

- Quyết định số 449/QĐ-BQL ngày 02/11/2023 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng;

- Quyết định số 478/QĐ-BQL ngày 13/11/2023 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt đơn vị nhận thầu gói thầu số 01 Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng.

- Các văn bản pháp lý liên quan khác.

2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát, thiết kế:

- Hồ sơ khảo sát, thiết kế cơ sở công trình.

- Hồ sơ khảo sát bước thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng công trình.

- Các hồ sơ, văn bản pháp lý liên quan.

3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia thiết kế xây dựng công trình:

- Công ty TNHH Tư vấn xây dựng công trình: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số QNG-00002399 do Sở XD tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 9/3/2022.

- Chủ trì thiết kế hạng mục công trình giao thông: Ông Nguyễn Văn Hoàng – Kỹ sư xây dựng cầu đường; Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng QNG - 00116181.

- Chủ trì khảo sát địa hình: Ông Đỗ Thành Vĩnh – Kỹ sư xây dựng cầu đường. Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng QNG: 00091950.

- Chủ trì lập dự toán: Ông Đỗ Thành Vĩnh – Kỹ sư xây dựng cầu đường. Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng QNG: 00091950.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Quy mô chủ yếu:

1.1. Hạng mục công trình giao thông:

- Chiều dài tuyến thiết kế $L = 360$ m, trong đó:

+ Điểm đầu: Giáp với tuyến Trần Anh Tông, xã Nghĩa Dũng, thành phố Quảng Ngãi.

+ Điểm cuối: Giáp với tuyến đường hiện trạng khu dân cư Nghĩa Dũng, xã Nghĩa Dũng, thành phố Quảng Ngãi.

- Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Thông số
1	Cấp thiết kế đường	Đường phố nội bộ chính (<i>theo TCVN 13592:2022 Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế</i>)
2	Tốc độ thiết kế	40 Km/h
3	Bề rộng nền đường	$B_n=27$ m
4	Bề rộng mặt đường	$B_m=15$ m
5	Bề rộng vỉa hè	$B_{vh}=6 \times 2$
6	Độ dốc ngang mặt đường	2%
7	Độ dốc ngang vỉa hè	1,5%
8	Kết cấu mặt đường	Bê tông nhựa
9	Tải trọng thiết kế	100 KN
10	Hệ thống ATGT	Theo QCVN 41:2019/BGTVT

2. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

2.1. Hạng mục công trình giao thông:

2.1.1. Nền, mặt đường:

a) Bình đồ, trắc dọc: Bình đồ, trắc dọc được thiết kế tuân theo thiết kế cơ sở dự án được duyệt về tọa độ, cao độ các nút, các điểm khống chế.

b) Trắc ngang: Bề rộng nền đường $B_n = 27\text{m}$, mặt đường $B_m = 15\text{m}$, vỉa hè $B_{vh} = 6\text{m} \times 2$. Mặt đường có độ dốc hai mái $i_m = 2\%$, vỉa hè có độ dốc $i_{vh} = 1,5\%$.

c) Nền đường: Chủ yếu là nền đường đắp, nền đường đắp từng lớp bằng đất đồi lu lèn $K \geq 0,95$ sau khi bóc hữu cơ, riêng 50cm trên cùng lu lèn $K \geq 0,98$. Đối với nền đào, đào đến cao độ thiết kế, lu lèn nền đường tự nhiên đầm chặt $K \geq 0,95$, trường hợp nền đất tự nhiên không đảm bảo, tiến hành đào thay đất, đầm chặt $K \geq 0,95$. 30cm nền đường trên cùng ngay dưới kết cấu áo đường sức chịu tải $\text{CBR} \geq 6$; 50cm tiếp theo sức chịu tải $\text{CBR} \geq 4$.

d) Mặt đường: Mặt đường bê tông nhựa, mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 120\text{Mpa}$, kết cấu từ trên xuống gồm các lớp như sau: Lớp BTNC12,5 dày 4cm, Lớp BTNC19 dày 5cm, Lớp cấp phối đá dăm loại 1 $D_{\max} = 25\text{mm}$ dày 15cm; Lớp cấp phối đá dăm loại 1 $D_{\max} = 37,5\text{mm}$ dày 15cm.

e) Nút giao thông: Nút giản đơn, giao cắt cùng mức; kết cấu mặt đường nút giao như trên tuyến.

2.1.2. Hệ thống an toàn giao thông: Hệ thống an toàn giao thông trên tuyến gồm: vạch sơn đường, biển báo,... được thiết kế đảm bảo các yêu cầu quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

3. Bảo vệ môi trường sinh thái, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động: Có thuyết minh giải pháp bảo vệ môi trường trên tuyến, thiết kế phòng chống cháy nổ và an toàn lao động trong thi công đảm bảo yêu cầu.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập, thẩm tra thiết kế xây dựng: Tuân thủ.

2. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế: Phù hợp.

3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với thiết kế cơ sở đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định: Cơ bản phù hợp.

4. Kiểm tra kết quả thẩm tra của tổ chức tư vấn về đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế đối với trường hợp yêu cầu phải thẩm tra thiết kế theo quy định: Công trình không yêu cầu thẩm tra.

5. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về việc xác định dự toán xây dựng:

a) Sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định dự toán xây dựng công trình; các căn cứ pháp lý để xác định dự toán xây dựng công trình: Hồ sơ dự toán xây dựng công trình trình thẩm định hợp lệ; Các căn cứ pháp lý để xác định dự toán xây dựng công trình tuân thủ quy định hiện hành.

b) Sự phù hợp của dự toán xây dựng công trình với tổng mức đầu tư xây dựng đã được phê duyệt; phương pháp xác định dự toán xây dựng công trình: Dự toán xây dựng công trình phù hợp với tổng mức đầu tư xây dựng đã được

phê duyệt; dự toán xây dựng công trình được Chủ đầu tư xác định trên cơ sở khối lượng tính toán từ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, các yêu cầu công việc phải thực hiện của công trình và định mức xây dựng, giá xây dựng của công trình theo quy định;

c) Nội dung dự toán xây dựng công trình cơ bản phù hợp theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ.

d) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về việc áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và các công cụ cần thiết khác theo quy định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố; về việc vận dụng, tham khảo dữ liệu về chi phí của công trình tương tự và các công cụ cần thiết khác để xác định dự toán xây dựng công trình:

- Cấp công trình theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Xếp loại đường theo Công văn số 5787/TCĐBVN-QLBTĐB ngày 22/9/2022 của Tổng Cục đường bộ Việt Nam và Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Giá vật liệu Quý IV/2023 theo Thông báo giá ban hành kèm theo Công văn số 83/SXD-CL&VL ngày 12/01/2024 của Sở Xây dựng; Đối với các vật liệu ngoài thông báo giá của Sở Xây dựng, tham khảo giá các công trình tương tự; Giá nhiên liệu tham khảo thông báo giá của Petrolimex tại thời điểm thẩm định.

- Định mức dự toán, cước vận chuyển theo quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng;

- Đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng xây dựng theo các quyết định: Số 989/QĐ-UBND và Số 990/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh;

- Thuế giá trị gia tăng theo Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính; Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ.

- Tổng hợp dự toán theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Các quy định hiện hành khác có liên quan.

đ) Danh mục định mức dự toán mới, định mức dự toán điều chỉnh (nếu có) và phương pháp xác định; xác định danh mục các định mức cần tổ chức khảo sát trong quá trình thi công xây dựng: Không áp dụng.

6. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường: Cơ bản phù hợp. Hồ sơ có thuyết minh giải pháp bảo vệ môi trường trên tuyến, thiết kế phòng chống cháy nổ và an toàn lao động trong thi công đảm bảo yêu cầu.

7. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật có liên quan: Không.

8. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thiết kế, dự toán xây dựng:

- Cập nhật thuế VAT theo quy định tại Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ.

- So sánh giá vật liệu (cát, đá, xi măng...) đến chân công trình giữa các mỏ vật liệu theo báo giá của Sở Xây dựng để chọn giá tối ưu nhằm tiết kiệm chi phí.

- Về vật liệu đất đắp: Hồ sơ thiết kế sử dụng mỏ đất núi Đồng Nàng, thôn Thê Lợi và thôn Trường Thọ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh để đắp đất, đơn giá đất lấy theo thông báo giá của Sở Xây dựng ban hành kèm theo Công văn số 2070/SXD-CL&VL ngày 13/10/2023, theo đó, mức giá Sở Xây dựng công bố tại Công văn nêu trên áp dụng để xác định đơn giá vật liệu trong dự toán xây dựng công trình/dự án có tên trong Giấy phép khai thác khoáng sản. Tuy nhiên, theo địa chỉ tiêu thụ sản phẩm của mỏ đất tại Giấy phép số 18/GP-UBND ngày 25/5/2022 không có địa chỉ tiêu thụ sản phẩm là dự án Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng. Vì vậy, đề nghị Chủ đầu tư rà soát cơ sở pháp lý, đảm bảo đủ điều kiện áp dụng đơn giá và cung cấp vật liệu đất đắp phục vụ thi công công trình, so sánh giá vật liệu đến chân công trình đảm bảo hiệu quả đầu tư và tiết kiệm kinh phí theo quy định

- Rà soát, kiểm tra các khoản mục chi phí thuộc chi phí khác đảm bảo theo quy định tại điều 11 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ, khoản 6 điều 4 Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng. Đề nghị Chủ đầu tư lưu ý khi thẩm định, phê duyệt dự toán xây dựng công trình.

- Đối với các vật liệu ngoài thông báo giá của Sở Xây dựng, đề nghị thực hiện theo nội dung Công văn công bố giá vật liệu Quý IV năm 2023 của Sở Xây dựng.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận: Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở hạng mục công trình giao thông thuộc công trình Tuyến đường nối từ đường Trần Anh Tông đến Khu dân cư 623C Nghĩa Dũng đủ điều kiện để xem xét trình tổng hợp, phê duyệt.

2. Kiến nghị:

- Đề nghị Chủ đầu tư rà soát, chỉnh sửa theo các nội dung tại khoản 8 mục IV nêu trên.

- Về thiết kế: Trong quá trình thi công, nếu tư vấn giám sát phát hiện những sai khác giữa thực tế và hồ sơ thiết kế phải báo với Chủ đầu tư để có biện pháp xử lý kịp thời. Trong quá trình triển khai Dự án, nếu có sai khác về địa chất, địa hình, đề nghị Chủ đầu tư tổ chức thực hiện việc điều chỉnh thiết kế cho phù hợp.

- Về dự toán: Đại diện Chủ đầu tư phải kiểm tra xác định khối lượng từng hạng mục, cấp đất, đá nền, mặt đường, cự ly vận chuyển theo thực tế làm cơ sở

nghiệm thu thanh toán; Cập nhật giá nhiên, nguyên vật liệu mới nhất theo quy định trước khi phê duyệt.

Sở Giao thông vận tải đề nghị Sở Xây dựng tổng hợp, thẩm định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BQLDA ĐTXD & PTQĐ thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCL(thau).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Ngọc Thủy